

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

Năm 2018 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo không khí phấn khởi trong đầu tư kinh doanh. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát; khu vực công nghiệp phục hồi rõ nét, trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế.

Tình hình kinh tế xã hội tỉnh Kiên Giang tiếp tục phát triển ổn định, các dự án đầu tư xây dựng trong tỉnh, đặc biệt tại huyện đảo Phú Quốc tiếp tục tăng mạnh, nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng từ đó tăng lên đáng kể.

Đối với Công ty, năm 2018 cũng là năm là đầu tiên thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2018-2023) của KBT. Với sự quyết tâm sâu sát của Hội đồng Quản trị, nhiều nghị quyết, chính sách linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh được ban hành và chỉ đạo thực hiện.

Công ty tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ từ các sở ban ngành địa phương cũng như ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, đã thực hiện tốt chủ trương của Chính phủ về hỗ trợ thị trường, tổ chức đối thoại định kỳ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển ổn định.

Sản phẩm của công ty tiếp tục khẳng định vị thế, thương hiệu uy tín trên thị trường gạch xây dựng trong khu vực Tây Nam Bộ, được người tiêu dùng ưa chuộng, đặc biệt năm 2018 tiếp tục được công nhận là hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn.

Khó khăn:

Tình hình giá nguyên liệu đầu vào liên tục tăng cao như dầu, than biến động bất thường làm tăng chi phí giá thành sản xuất. Về tình hình thị trường tiêu thụ cũng bị ảnh hưởng bởi các đối thủ cạnh tranh mới tại Bình Dương đưa hàng về thị trường Phú Quốc, hạ giá bán để thâm nhập thị trường gây khó khăn trong cạnh tranh về giá bán đối với sản phẩm của công ty.

Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, bằng sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị. Cùng với sự cố gắng, quyết tâm cao của ban điều hành và tập thể Cán bộ công nhân lao động đã thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội Đồng Cổ Đông đề ra.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2018

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng sản xuất gạch các loại	Viên	68.500.000	75.142.346	109,70
2.	Sản lượng tiêu thụ gạch các loại	Viên	68.500.000	75.447.581	110,14
3.	Tổng doanh thu	1000đ	70.633.518	77.721.442	110,03
	- Doanh thu bán hàng	1000đ	69.466.473	76.467.290	110,08
	- Doanh thu dịch vụ vận chuyển.	1000đ	93.409	5.057	5,41
	- Doanh thu bán đất bùn	1000đ	1.063.636	1.234.172	116,03
	- Doanh thu khác	1000đ	10.000	14.923	149,23
4.	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	8.040.000	10.233.509	127,28
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.000đ	6.432.000	8.858.112	137,72
6.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn	%	21,43	29,51	137,72
7.	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	1.000đ	4.802.640	6.405.002	133,36
8.	Tỷ lệ cổ tức năm 2018	%	16,0	21,34	133,38
9.	Nộp ngân sách	1.000đ	6.445.207	7.032.526	109,11
10.	Thu nhập bình quân (người/tháng)	1.000đ	5.494.271	6.852.656	124,72

2. Công tác tài chính :

- Hàng tháng, quý, 6 tháng và năm thực hiện công tác quyết toán tài chính kịp thời, số liệu quyết toán tài chính được ban kiểm soát, đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm theo đúng quy định.

Công ty tiếp tục thực hiện quyết toán thuế TNDN theo giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư do UBND tỉnh cấp.

Tình hình trên báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2018 đã khắc phục được tình trạng mất cân đối. Hiện tại tài sản ngắn hạn lớn hơn nợ ngắn hạn là 2.400 triệu đồng. Vòng quay vốn năm 2018 là 1.08 lần đủ đáp ứng nguồn vốn thanh toán các khoản nợ vay ngân hàng và phải trả để phục vụ sản xuất kinh doanh. Dư nợ vay ngân hàng cuối kỳ là 18,7 tỷ đồng (đầu kỳ là 25,4 tỷ). Tình hình trả nợ vay ngân hàng luôn đúng hạn.

Thu tiền bán gạch của khách hàng năm 2018 tương đối ổn định không có phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi đến 31/12/2018 là 703,3 triệu đồng, chủ yếu từ những năm trước để lại và đã trích lập dự phòng, đang tiếp tục khởi kiện ra toà để thu hồi.

3. Công tác sản xuất

Tình hình sản xuất trong năm 2018 cơ bản thuận lợi. Sản lượng sản xuất luôn đạt kế hoạch theo tiến độ hàng tháng đề ra. Công tác sửa chữa lò sấy cũng như thiết bị nhà xưởng được thực hiện kịp thời, có biện pháp rút ngắn thời gian ngưng lò theo

kế hoạch nên không bị giảm sản lượng sản xuất. chất lượng sản phẩm ổn định tỷ lệ phế phẩm giảm 32% so với năm 2017. (từ 2,2% xuống còn 1.5%), sản lượng sản xuất đạt trên 75 triệu viên, cao nhất từ trước đến nay và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng sản xuất đề ra.

4. Công tác bán hàng

Tình hình tiêu thụ sản phẩm trong năm 2018 thuận lợi ngay từ đầu năm, không có hàng tồn kho hoặc tồn kho không đáng kể. Trong quý 3 Công ty đã khảo sát đánh giá lại tình hình thị trường, nhu cầu thực tế có tăng hơn so với năm 2017, ngoài ra một số nhà máy gạch tại Hà Tiên bị sứt giảm sản lượng do có một nhà máy bị hư hỏng phải ngưng để sửa chữa, bàn giao chủ sở hữu... từ đó làm thiếu nguồn cung cục bộ dẫn đến một số Công trình phải chuyển gạch từ Bình Dương về, giá bán cũng khá cạnh tranh tuy nhiên về chất lượng không cạnh tranh được với sản phẩm của công ty. Ngoài ra do có lượng khách hàng truyền thống ổn định, phương thức bán hàng linh hoạt, thương hiệu chất lượng sản phẩm và uy tín của công ty luôn được khách hàng đánh giá cao từ đó, mặc dù có giá bán cao hơn các đối thủ cạnh tranh nhưng Công ty vẫn duy trì được sản lượng bán ra khá tốt và đều trong năm 2018.

5. Công tác quản lý chất lượng

Công ty tiếp tục duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 giúp kiểm soát chặt chẽ hơn công tác kiểm soát quá trình và qui trình trong sản xuất, thực hiện chính sách chất lượng theo cam kết, mục tiêu chất lượng được triển khai thực hiện đồng bộ từ đó chất lượng sản phẩm ổn định và đạt các chỉ tiêu như đã công bố. Sản phẩm gạch xây dựng đất sét nung của công ty cũng được chứng nhận hợp quy theo quy định của Bộ xây dựng phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 1450:2009 và TCVN 1451:1998. Năm 2018 tiếp tục được chứng nhận là “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn.

6. Công tác tổ chức nhân sự

- Lao động bình quân năm 2018 của công ty dao động từ 140-145 người, nhân sự trong năm biến động tăng 18, giảm 14 người chủ yếu là lực lượng lao động phổ thông.

- Cơ cấu tổ chức các phòng ban nghiệp vụ trong năm có sự thay đổi: tách phòng tài chính tổ chức thành hai phòng là phòng tổ chức hành chính và phòng tài chính kế toán. Xây dựng lại sơ đồ tổ chức bộ máy, mô tả công việc; Kiện toàn bổ nhiệm lại cán bộ quản lý công ty nhiệm kỳ 2018-2023 theo Nghị quyết HĐQT.

- Tổ chức tour du lịch tham quan, nghỉ mát tại Thái Lan từ ngày 21-26/7/2018 cho khoảng 15% cán bộ, công nhân lao động công ty theo Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2018, kinh phí từ nguồn quỹ phúc lợi của công ty.

7. Công tác hoạt động Đảng, đoàn thể và phong trào

Chi bộ Đảng và các đoàn thể trong công ty tiếp tục phối hợp tốt trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ công nhân lao động thi đua lao động sản xuất, chấp hành tốt kỷ luật lao động, phát động các phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật; phong trào văn hóa thể thao được duy trì, tạo không khí đoàn kết gắn

bó trong công nhân lao động, khích lệ tinh thần làm việc và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

8. Nhận xét đánh giá chung

Nhìn chung tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 cơ bản thuận lợi. Sản lượng bán ra đạt 110,14%, doanh thu bán hàng 110,08% so với kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu lợi nhuận vượt 27,33% so với kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do sản lượng và doanh thu tăng. Tình hình thị trường tiêu thụ và công tác sản xuất ổn định. Trong năm đã thực hiện sửa chữa lò sấy 1 đưa vào hoạt động đã phát huy hiệu quả, tỷ lệ phế phẩm bình quân năm 2018 giảm 32% so với năm 2017; tiêu hao nhiên liệu than cám bình quân trong năm giảm khoảng 2% so với năm 2017.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Vấn đề kiến nghị ưu đãi thuế TNDN của Công ty hiện tại vẫn chưa có kết luận chính thức. Năm 2018 HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt liên hệ các cơ quan chức năng tìm giải pháp xử lý tháo gỡ. Hiện nay Cục thuế tỉnh vẫn đang xem xét trình UBND tỉnh xử lý.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

1. Nhận định tình hình chung:

Năm 2019 được dự báo nền kinh tế trong nước tiếp tục phát triển, kinh tế vĩ mô ổn định. Thị trường bất động sản và đầu tư xây dựng tiếp tục tăng trưởng mạnh, từ đó sẽ tác động tích cực đến ngành xây dựng và vật liệu xây dựng.

Kinh tế xã hội trong tỉnh đang trên đà phát triển mạnh, các đô thị đã được nâng cấp, như Hà Tiên, Phú Quốc tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư phát triển. Về thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty dự báo tiếp tục thuận lợi, tình hình kinh tế phát triển, tăng trưởng ổn định. Nhu cầu xây dựng nhà ở tiếp tục tăng, một số dự án đầu tư xây dựng có quy mô lớn trong tỉnh đang tiếp tục thi công. Tuy nhiên đối với công ty tiếp tục phải cạnh tranh gay gắt hơn, do có các đối thủ cạnh tranh mới tại Bình dương chuyển về, đang giảm giá để thâm nhập thị trường phần nào ảnh hưởng tới thị phần của công ty.

Về tình hình sản xuất của công ty trong năm 2019, cơ bản tiếp tục ổn định, tuy nhiên, do lò nung sấy dây chuyền 2 đã đến định kỳ phải dừng đại tu, bảo trì sửa chữa (và hiện nay đã xảy ra hiện tượng hư hỏng tại lò nung, sấy) dự kiến thời gian ngưng sửa chữa lò sấy và lò nung khoảng 2 tháng, nên làm giảm sản lượng sản xuất đáng kể.

Từ những nhận định tình hình nêu trên và căn cứ thực tế điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty xây dựng kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội như sau:

2. Một số chỉ tiêu chính năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
I	<u>KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</u>		
A-	Sản lượng sản xuất - tiêu thụ:		
1	Sản lượng sản xuất gạch các loại.	viên	71.500.000
2	Sản lượng tiêu thụ gạch các loại.	viên	71.500.000
B-	Kết quả sản xuất - kinh doanh		
	* Vốn điều lệ .	Đồng	30.016.990.000
1	Tổng Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Đồng	75.789.000.000
	+ Trong đó : - Doanh thu bán hàng	Đồng	74.451.000.000
	- Doanh thu dịch vụ vận chuyển	Đồng	98.000.000
	- Doanh thu bán đất bùn	Đồng	1.230.000.000
	- Doanh thu khác	Đồng	10.000.000
2	Giá thành sản phẩm xuất xưởng	"	49.822901.020
3	Chi phí đất bùn	"	99.000.000
4	Chi phí bán hàng	"	11.114.629.211
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	5.819.469.768
6	Chi phí tài chính (lãi vay)	"	1.958.000.000
7	Lợi nhuận sản xuất kinh doanh trước thuế	"	7.000.000.000
8	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	1.400.000.000

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	"	5.600.000.000
10	Trích lập quỹ KT, PL và quỹ ĐTPT (23%)	"	1.288.000.000
11	Trích quỹ từ thiện xã hội	"	150.000.000
12	Lợi nhuận sau khi phân phối	"	4.162.000.000
13	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ.	%	13,87
III	<u>LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG</u>		
1	<u>Tiền lương Ban điều hành (03 Người)</u>		1.065.350.000
	- Đơn giá tiền lương của BDH (theo SLTT)	Đồng/viên	14,90
2	<u>Tiền lương CB. NLĐ trong Công ty</u>		11.654.500.000
	- Lao động bình quân (chưa kể Ban ĐH)	Người	160
	- Đơn giá tiền lương của NLĐ (theo SLTT)	Đồng/viên	163,0
3.	Thu nhập lương bình quân người/tháng	Đồng	6.070.052
IV	<u>THANH TOÁN VỚI NGÂN SÁCH:</u>		
1	- Thuế GTGT	Đồng	4.067.572.281
2	- Thuế Thu nhập DN (tính theo ưu đãi)	Đồng	1.400.000.000
3	- Thuế khai thác tài nguyên + Phí môi trường	Đồng	99.100.000
4	- Thuế môn bài	Đồng	3.000.000
5	Kế hoạch nộp ngân sách năm 2019	Đồng	5.569.672.281

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1 Công tác sản xuất

- Tiếp tục cải tiến thiết bị dây chuyền, điều hành linh hoạt nâng cao sản lượng sản xuất, giữ ổn định chất lượng sản phẩm.

- Lựa chọn thời gian hợp lý để thi công đại tu lò nung sấy số 2, giảm tối đa thời gian dừng lò để đảm bảo sản lượng sản xuất theo kế hoạch.

- Nghiên cứu các giải pháp cải tiến trong sản xuất nhằm giảm chi phí giá thành sản xuất, gia tăng sức cạnh tranh của sản phẩm như nghiên cứu đóng kiện không sử dụng Pa lét, mở rộng nhà xưởng, hệ thống kệ phơi gạch mộc ...

3.2 Công tác đầu tư.

a. Đại tu lò nung và sửa chữa, cải tiến lò sấy dây chuyền 2.

Dự kiến đầu tháng 6 sẽ dừng lò để sửa chữa, nối dài và cải tiến phương pháp sấy để nâng cao công suất, đồng thời kết hợp trong thời gian dừng lò sẽ đại tu lò nung dây chuyền 2, bên cạnh đó hệ thống xe goòng dây chuyền 2 hiện đã hư hỏng nặng, phải thực hiện sửa chữa lớn. Tổng kinh phí cho việc thực hiện đại tu dây chuyền 2 rất lớn. Nguồn vốn công ty không đủ để thực hiện, trước mắt, công ty sẽ tạm dùng từ nguồn lợi nhuận giữ lại và nguồn vốn vay ngắn hạn để thực hiện.

Sau khi quyết toán hoàn thành, công ty sẽ cân đối nguồn vốn và dự kiến sẽ trình cổ đông phương án huy động vốn từ chủ sở hữu để bù đắp vốn ngắn hạn của công ty.

b. Đầu tư bổ sung để đảm bảo ổn định sản xuất và nâng cấp công suất.

- Về tình hình kho chứa nguyên liệu hiện nay, diện tích kho chứa sét là 1.300m², với công suất hiện tại chỉ đủ phục vụ sản xuất trong khoảng 7 ngày, trường hợp khi thời tiết mưa kéo dài trong nhiều ngày liên tục sẽ dẫn đến việc thiếu nguyên liệu, nguy cơ phải dừng sản xuất có thể xảy ra khi tình hình biến đổi khí hậu hiện nay, mưa có khi kéo dài hơn 10 ngày, khi đưa vào sản xuất gạch mộc do đất bị quá ướt làm cho gạch dễ bị biến dạng sau khi tạo hình và thời gian phơi lâu hơn dẫn đến giảm sản lượng sản xuất.

- Đối với kho chứa than diện tích 720 m² hiện nay chỉ chứa được khoảng 1.000 tấn than không đủ cho nhu cầu dự trữ than phục vụ sản xuất và hiện nay đang phải chứa tạm thời khu nhà phơi gạch mộc không có bao che gây phát tán bụi, ảnh hưởng môi trường, sức khỏe công nhân và gây hao hụt thất thoát than, phía các cơ quan quản lý môi trường như: cảnh sát môi trường, sở tài nguyên,... nhiều lần đề nghị công ty buộc phải xây tường che chắn kho than, nếu không sẽ phạt và đình chỉ sản xuất. Do đó việc xây dựng thêm kho sét và kho than mở rộng là việc cấp thiết cần phải làm để đảm bảo ổn định sản xuất.

Ngoài ra, hiện nay năng lực sản xuất gạch mộc của công ty đã tăng lên đáng kể nhờ vào các cải tiến kỹ thuật, sản phẩm gạch mộc sản xuất vượt khả năng chứa của nhà xưởng hiện tại, vì vậy để nâng cao công suất sản xuất cần phải đầu tư thêm nhà xưởng chứa gạch mộc.

Trước tình đó, Hội đồng quản trị đã thống nhất chủ trương cho lập dự án đầu tư để vừa đảm bảo ổn định sản xuất và vừa nâng cao công suất sản xuất gạch. Ban giám đốc công ty đang khẩn trương kết hợp với đơn vị có chức năng để lập dự án khả thi, sau khi thông qua Hội đồng quản trị sẽ tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thực hiện. Dự kiến nếu dự án được thông qua, sẽ tiến hành thực hiện trong quý III/2019.

3.3 Công tác bán hàng

- Tiếp tục nắm bắt tình hình thị trường, khách hàng để chủ động phản ứng kịp thời, linh hoạt khi có biến động nhằm duy trì thị trường tiêu thụ ổn định, giữ vững thị phần, duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống.

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, chất lượng sản phẩm nhằm tiếp tục phát triển thương hiệu bền vững. Quan tâm phát triển tại thị trường tiềm năng như Phú Quốc.

- Rà soát, đánh giá lại thị trường, mở thêm một số đại lý tại các thị trường lân cận khi cần thiết, đảm bảo tiêu thụ hết sản lượng sản xuất của công ty.

3.4 Về công tác tổ chức, nhân sự

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty đảm bảo hoạt động có tính chiến lược và chuyên nghiệp hơn, tuyển dụng và sắp xếp những người có đủ năng lực, phù hợp yêu cầu của từng vị trí công việc, phát huy năng lực và hiệu suất công việc, có chế độ đãi ngộ để nắm giữ người có năng lực và tâm huyết gắn bó với công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho người lao động hiểu biết pháp luật, đào tạo nâng cao tay nghề cũng như chuyên môn

nghiệp vụ và từng bước cải thiện điều kiện môi trường làm việc tốt hơn, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động.

- Tổ chức và bố trí tốt phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, kiểm soát tốt định mức nguyên, nhiên vật liệu và điện năng, tránh lãng phí, tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất-kinh doanh và sinh hoạt nhằm hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, mang lại hiệu quả cao hơn cho công ty.

3.5 Công tác quản trị :

- Công ty tiếp tục rà soát và sửa đổi bổ sung các qui định, qui chế và văn bản quản lý để phù hợp với qui định hoạt động công ty cổ phần theo Luật doanh nghiệp và phù hợp với tình hình thực tế từng thời điểm của công ty, tạo tính thống nhất và chủ động trong hoạt động sản xuất – kinh doanh theo đúng qui định pháp luật và điều lệ công ty.

- Rà soát xây dựng ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo chặt chẽ và khoa học từng bước nâng cao công tác quản lý, quản trị của công ty.

3.6 Công tác xã hội:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội tại địa phương, tham gia đóng góp các phong trào tại địa phương, ủng hộ người nghèo... và hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ cho Công nhân Công ty có hoàn cảnh khó khăn ...

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019. Với tinh thần đoàn kết của toàn thể CB.CNLD Công ty sẽ phấn đấu vượt qua khó khăn, phát huy nội lực, đặc biệt là được sự tin tưởng và đồng hành của Quý cổ đông, Quý khách hàng chúng ta tin tưởng sẽ thực hiện hoàn thành Nghị quyết năm 2019.

GIÁM ĐỐC